

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 05-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tuyển.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quốc Văn;

Ông Nguyễn Ngọc Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thị X, sinh năm 1978; tên gọi khác: Không; sinh trú quán: Xóm 3, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N và bà Trần Thị M; Gia đình có 06 người con, bị cáo là con thứ tư; có chồng là Phạm Văn Đ, sinh năm 1977 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn; Có mặt.

2. Vũ Thị X, sinh năm 1971; Tên gọi khác: không; Sinh trú quán: xóm 1, xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có chồng là Phạm Khắc C (đã chết), có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn; Có mặt.

3. Trần Thị N, sinh năm 1973; Tên gọi khác: không. Sinh trú quán: xóm 1, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Trương Thị C; Gia đình có 03 người con, bị cáo là

con thứ hai; có chồng là Mai Văn T (đã chết), có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn; Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Văn S, sinh năm 1974. Địa chỉ: Xóm 1, xã T, huyện S, Thanh Hóa; Vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Xóm 3, xã T, huyện S, Thanh Hóa; có mặt;

3. Bà Trần Thị T, sinh năm 1960. Địa chỉ: Xóm 3, xã T, huyện S, Thanh Hóa; Vắng mặt;

+ *Người làm chứng:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Xóm 2, xã T, huyện S, Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h25p ngày 17/01/2019, Công an huyện Nga Sơn phối hợp với Công an xã Nga Thanh kiểm tra và bắt quả tang Đỗ Thị X đang nhận số lô, số đề của bà Trần Thị T tại gian bán hàng của gia đình bà T. Thu giữ 01 tờ giấy có ghi các số lô, số đề với tổng số tiền dùng đánh bạc là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Đỗ Thị X tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng. Bà Trần Thị T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Thị X thu giữ tang vật gồm 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio JS-20TS; 08 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực xanh; 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực đỏ; 01 bút bi màu vàng đen; 20 tờ giấy được đánh số từ 01 đến 20; 02 tập giấy kẻ ngang ghi các con số; 01 quyển sổ kẻ ngang, bìa màu xanh, ghi các con số; 01 quyển sổ bìa màu đỏ, bên trong ghi các con số; 01 quyển sổ tay màu đen; 01 tờ giấy A4, được ép nilon; 01 tờ giấy dòng chữ trên cùng là (đầu 2x10, đ'5x20).

Công an huyện Nga Sơn đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng của Đỗ Thị X, tại ứng dụng zalo mang tên “Xuyendo” được đăng ký bằng số điện thoại 0918071235 và sao chụp toàn bộ nội dung các tin nhắn nhận ghi số lô, số đề của X, đồng thời xác minh triệu tập những người có liên quan đến việc đánh bạc với Đỗ Thị X đến CQĐT công an huyện Nga Sơn để điều tra làm rõ. Quá trình làm việc với cơ quan CSĐT, Trần Thị N đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng được gắn sim số 0915.408.568; Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3, màu đen, gắn sim số 0936.303.454.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT công an huyện Nga Sơn đã xác định được như sau:

Vào khoảng đầu năm 2019, với ý định muốn kiếm thêm thu nhập cho cá nhân, Đỗ Thị X đã tìm hiểu cách thức đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề được thua bằng tiền, sau đó tổng hợp và tính được thua với người chơi căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng lúc 18h15p hàng ngày. X nói cho một số người về việc mình nhận ghi số lô, số đề, người có nhu cầu thì đến gặp X để ghi trực tiếp hoặc gửi tin nhắn qua tài khoản zalo mang tên “Xuyendo” được đăng ký bằng số điện thoại 0918.071.235 của X. Khi người đánh bạc gửi tin nhắn đến thì X trả lời là “OK” để đồng ý nhận ghi, sau đó lưu lại tin nhắn rồi tập hợp ra giấy và đến khi có kết quả xổ số thì X đối chiếu để xác định việc được, thua, người chơi trúng thưởng hay không.

Hình thức đánh bạc trái phép của Đỗ Thị X và những người đánh bạc được quy định như sau:

Đánh bạc dưới hình thức số đề: Ghi số có 02 chữ số từ 00 đến 99 trong dãy số tự nhiên và căn cứ vào hai số cuối cùng (hàng chục và hàng đơn vị) của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ xác định được, thua. Tỷ lệ được thua là 1/70 lần.

Đánh bạc dưới hình thức số lô: Ghi số có 02 chữ số từ 00 đến 99 trong dãy số tự nhiên và căn cứ vào hai số cuối cùng (hàng chục và hàng đơn vị) của 27 giải từ giải đặc biệt đến giải bảy xổ số kiến thiết miền Bắc làm căn cứ xác định được, thua. Số lô tính theo điểm, mỗi điểm từ 21.800đ đến 22.000đ. Tỷ lệ được thua là trúng 1 điểm lô thì được 80.000đ, nếu trúng nhiều điểm, nhiều số thì được hưởng số tiền tương ứng.

Đánh bạc dưới hình thức lô ba càng: là ghi ba chữ số trong dãy số tự nhiên từ 000 đến 999, lấy ba số cuối cùng giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc (hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị) làm căn cứ xác định được, thua. Tỷ lệ được thua là 1/40 lần.

Đánh bạc dưới hình thức lô xiên: Có xiên đôi (hai cặp số cuối), xiên ba (ba cặp số cuối) từ giải đặc biệt đến giải bảy xổ số kiến thiết miền Bắc làm căn cứ xác định được, thua. Tỷ lệ được thua là 1/10 lần đối với xiên đôi, 1/40 lần đối với xiên ba.

Đánh bạc dưới hình thức số đề, lô ba càng và lô xiên thì những người đánh bạc phải trả cho X bằng số tiền cụ thể tương ứng với số đề, số lô đã mua. Riêng số lô thì được tính theo điểm, tùy từng người X tính mỗi điểm lô từ 21.800đ đến 22.000đ. Để khuyến khích nhiều người tham gia đánh bạc, X chỉ thu từ 72% đến 74% trên tổng số tiền số đề; 80% trên tổng số tiền lô xiên đôi, xiên ba và lô ba càng.

Ngày 17/01/2019, Đỗ Thị X đánh bạc với bà Trần Thị T dưới hình thức ghi số lô, số đề số tiền dùng đánh bạc là 700.000đ bị Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang, Đỗ Thị X còn đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với tài khoản zalo “Sô co na”, số điện thoại 0916223169, số tiền đánh bạc là 51.100đ, tổng cộng là 751.000đ.

Cơ quan CSĐT còn làm rõ, trước đó, ngày 16/01/2019, Đỗ Thị X nhận ghi số lô, số đề của Vũ Thị X, Trần Thị N và nhiều người ở xã Nga Thanh với tổng số tiền 68.660.850đ. Cụ thể:

- Nhận ghi số lô, số đề từ tài khoản zalo có tên xinhcuong, số điện thoại 0983.147.274, chủ thuê bao là Vũ Thị X, để ghi các số đề 68, 86 mỗi số 700.000đ; các số đề 88, 08, 80, 78, 87, 48, 84, 28, 82, 18, 81, mỗi số 200.000đ; các số đề 05, 50, 61, 16, 27, 72, 49, 94 mỗi số 10.000đ; các số đề 38, 83 mỗi số 210.000đ, tổng số tiền là $4.100.000 \times 72\% = 2.952.000\text{đ}$. Căn cứ kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 16/01/2019, X trúng thưởng số đề 86 số tiền là $700.000\text{đ} \times 70 \text{ lần} = 49.000.000\text{đ}$. Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề ngày 16/01/2019 của Đỗ Thị X với Vũ Thị X là 51.952.000đ.

- Nhận ghi số lô, số đề từ tài khoản zalo có tên Nga Tri, số điện thoại 0915.480.568, chủ thuê bao là Trần Thị N để ghi số đề 97=300.000đ; số đề 79 = 200.000đ; số đề 70, 78 mỗi số 100.000đ; số đề 87, 07, 19, 91, 39 mỗi số 30.000đ; số đề 01 = 320.000đ; số đề 10 = 470.000đ; số đề 96=150.000đ; số đề 12, 21, 17, 71, 00, 22, 14 mỗi số 50.000đ; số đề 11=100.000đ, tổng số tiền là $2.240.000\text{đ} \times 73\% = 1.635.000\text{đ}$; các số lô 83=200 điểm, số lô 01 = 80 điểm; số lô 10= 50 điểm, tổng là $330 \text{ điểm} \times 21.800\text{đ} = 7.194.000\text{đ}$; lô xiên đôi số 82-94 ghi $200.000\text{đ} \times 80\% = 160.000\text{đ}$. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/01/2019, N không trúng số nào. Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề ngày 16/01/2019 của Đỗ Thị X với Trần Thị N là 8.990.000đ.

- Nhận ghi số lô, số đề từ tài khoản zalo AnhSu-số điện thoại 01688.426.728 (nay chuyển thành số 0388.426.728) chủ thuê bao là Phạm Văn S số đề 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 7.000đ; các số đề 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 87, 97 mỗi số 15.000đ; các số đề 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi số 30.000đ; các số đề 10, 12, 14, 16, 18, 30, 32, 34, 36, 38, 50, 52, 54, 56, 58, 70, 72, 74, 76, 78, 90, 92, 94, 96, 98 mỗi số 5.000đ; các số đề 69, 39, 99, 79, 96, 98 mỗi số 30.000đ; các số đề 09, 27, 50, 90, 72 mỗi số 20.000đ; số đề 06 = 50.000đ; các số đề 29, 92, 49, 94, 39, 93, 19, 91, 09, 90, 99, 17, 71, 76, 16, 81, 78, 47, 72, 74, 52, 60, 94, 51, 61, 27, 72, 06, 60, 09, 76 mỗi số 5.000đ; các số đề 49, 16, 38, 06, 16, 61, 66, 96, 16, 27, 05, 09, 38, 83, 19, 91, 99 mỗi số 10.000đ, tổng là $1.305.000\text{đ} \times 74\% = 965.700\text{đ}$; các số lô 06, 60 mỗi số 3 điểm; số lô 07, 70 mỗi số 4 điểm; các số 26, 62, 95, 59, 09, 72, 82 mỗi số 5 điểm, tổng là $49 \text{ điểm} \times 22.000\text{đ} = 1.078.000\text{đ}$. Tổng cộng là 2.043.700đ. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/01/2019, anh S trúng thưởng các số lô gồm 07= 4 điểm, 70=4 điểm, 62=5 điểm, 95 = 5 điểm, 72=5 điểm, tổng 23 điểm $\times 80.000\text{đ} = 1.840.000\text{đ}$. Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề ngày 16/01/2019 của Đỗ Thị X với anh Phạm Văn S là 3.883.700đ.

- Nhận ghi số lô, số đề từ tài khoản zalo có tên thay xat xom 3, số điện thoại 0936.303.545, chủ thuê bao là Nguyễn Văn T các số đề 00=100.000đ; 11=194.000đ; 22=110.000đ; 33=70.000đ; 10, 44 mỗi số 65.000đ; 55=90.000đ; 66=75.000đ; 77=59.000đ; 88=50.000đ; 99, 01 mỗi số 60.000đ; 02, 72 mỗi số 40.000đ; 82 = 45.000đ; 03=24.000đ; 04, 29, 49, 59, 71, 89, 94, 95, 98 mỗi số

5.000đ; 05, 17, 25, 28, 78, 87 mỗi số 25.000đ; 12=80.000đ; 13, 14, 16, 18, 19, 23, 24, 26, 37, 38, 48, 73, 83, 84, 86, 93 mỗi số 10.000đ; 15, 27, 79 mỗi số 30.000đ; 20, 21, 52, 97 mỗi số 35.000đ; 07, 39, 62, 92 mỗi số 15.000đ; 30 = 14.000đ; 32, 42, 50, 51, 68 mỗi số 20.000đ; 46, 64 mỗi số 2.000đ với tổng số tiền là 1.955.000đ x 73% = 1.427.150đ; ghi các số lô 72, 52, 15, 97, 17, 71, 06, 34, 05, 68, 12, 21, 01 với tổng là 38 điểm x 21.900đ = 832.200đ; ghi lô xiên đôi 58-83, 12-05 là 8.000đ; ghi số ba càng 250, 968 là 24.000đ. Tổng số tiền Nguyễn Văn T ghi số lô, số đề trong ngày 16/01/2019 là 2.291.350đ. Căn cứ kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 16/01/2019, anh T trúng số lô 12, 72 là 10 điểm lô, số tiền trúng thưởng là 800.000đ và trúng số đề 86 = 10.000đ x 70.000đ = 700.000đ. Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề ngày 16/01/2019 của Đỗ Thị X với anh Nguyễn Văn T là 3.791.000đ.

Nhận ghi số lô, số đề từ tài khoản zalo có tên so cô na, số điện thoại 0916.223.169, chủ thuê bao là bà Trần Thị T, ghi các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99, mỗi số 4.000đ; các số đề 07, 70, 14, 41, 29, 92, 36, 63, 58, 85 mỗi số 2.000đ, tổng số tiền dùng đánh bạc là 60.000đ x 73% = 43.800đ.

Do ngày 16/01/2019 là ngày đầu tiên bị cáo X nhận ghi số lô, số đề nên giữa bị cáo và những người đánh bạc chưa thanh toán tiền. Riêng bị cáo N đã thanh toán 8.990.000đ ngày 17/01/2019.

Số vật chứng gồm: 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio JS-20TS; 08 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực xanh; 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực đỏ; 01 bút bi màu vàng đen; 01 quyển sổ bìa cứng màu đỏ, 01 quyển sổ bìa màu đen, góc trên cùng có bên phải có dòng chữ Business.B3-160; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng, có gắn sim số 0918.071.235, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, gắn sim số 0367.258.224, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng được gắn sim số 0915.408.568, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3, màu đen, gắn sim số 0936.303.454, đã qua sử dụng. Toàn bộ số vật chứng trên đang được CQĐT thu giữ và bảo quản chờ xử lý.

Trong vụ án này, ngày 16/01/2019, ngoài Vũ Thị X, Trần Thị N còn có Trần Thị T, Phạm Văn S, Nguyễn Văn T là những người tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức số lô, số đề với Đỗ Thị X. Song xét hành vi vi phạm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Nga Sơn đã ra các quyết định số 97, 98, 99 ngày 02/5/2019 xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và phạt tiền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp.

Đối với người đánh bạc với Đỗ Thị X qua tài khoản zalo có tên “Sô co na”, số điện thoại 0916.223.169 trong hai ngày 16 và 17/01/2019 tổng số tiền dùng đánh bạc là 94.900đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện N Sơn đã điều tra xác minh làm rõ chủ tài khoản zalo và số điện thoại trên là bà Trần Thị T, nhưng bà T đã bị mất điện thoại từ trước đó nên không xác định được ai là người dùng điện thoại nhắn tin đánh bạc với Đỗ Thị X.

Ngày 17/01/2019, Đỗ Thị X đánh bạc trái phép với bà Trần Thị T, số tiền dùng đánh bạc là 700.000đ; đánh bạc trái phép với tài khoản zalo “Sô co na”, số điện thoại 0916.223.169, số tiền dùng đánh bạc là 51.100đ. Tổng cộng là 751.100đ, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSNS-TA ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đỗ Thị X, Vũ Thị X về tội “Đánh bạc”, theo quy định điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Truy tố Trần Thị N về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Đỗ Thị X; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Vũ Thị X; Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Trần Thị N. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X, Trần Thị N phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị X từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Vũ Thị X từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Trần Thị N từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X, Trần Thị N cho UBND xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung: Phạt bị cáo X từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ; bị cáo X từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ nộp Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội gồm: 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio JS-20TS; 08 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực xanh; 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực đỏ; 01 bút bi màu vàng đen; 01 quyển sổ bìa cứng màu đỏ, 01 quyển sổ bìa màu đen, góc trên cùng có bên phải có dòng chữ Business.B3-160.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng, có gắn sim số 0918.071.235, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, gắn sim số 0367.258.224, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng được gắn sim số 0915.408.568, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3, màu đen, gắn sim số 0936.303.454, đã qua sử dụng.

Truy thu tiền các bị cáo và những người có liên quan dùng để đánh bạc. Cụ thể: Truy thu của bị cáo X số tiền 61.330.000đ; truy thu của bị cáo X số tiền

2.952.000đ; truy thu của anh Phạm Văn S số tiền 2.043.700đ; truy thu của anh Nguyễn Văn T số tiền 2.291.350đ; truy thu của bà Trần Thị T số tiền 700.000đ.

Các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X, Trần Thị N thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và mức hình phạt, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Lời khai báo của các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X và Trần Thị N tại phiên tòa là phù hợp với lời khai báo tại CQĐT, lời khai, lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng được thu thập theo trình tự luật định.

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Với thái độ coi thường pháp luật, lợi dụng việc Nhà nước tổ chức quay xổ số kiến thiết miền Bắc, trong khi bản thân không có việc làm ổn định và một số người dân có nhu cầu chơi số lô, số đề nên vào các ngày 16/01/2019 và 17/01/2019, Đỗ Thị X đã nhận ghi số lô, số đề bằng hình thức nhận tin nhắn qua tài khoản zalo và đến nhà nhận các bảng ghi số lô, số đề của những người có nhu cầu đánh số lô, số đề, sau đó đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc và tính toán với những người chơi được thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính. Như vậy, trong các ngày 16, 17/01/2019, bị cáo X đã dùng tổng số tiền để đánh bạc với các bị cáo Vũ Thị X, Trần Thị N và những người khác với số tiền là 69.506.500đ. Trong đó, ngày 16/01/2019 số tiền dùng đánh bạc là 68.660.850đ; bị cáo Vũ Thị X dùng số tiền đánh bạc với bị cáo X số tiền là 51.952.000đ; bị cáo Trần Thị N dùng số tiền đánh bạc với bị cáo X là 8.990.000đ.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ của Đỗ Thị X và các đối tượng tham gia đánh bạc; các bị cáo tự nguyện giao nộp số vật chứng liên quan đến vụ án gồm: 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio JS-20TS; 08 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực xanh; 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực đỏ; 01 bút bi màu vàng đen; 01 quyển sổ bìa cứng màu đỏ, 01 quyển sổ bìa màu đen, góc trên cùng có bên phải có dòng chữ Business.B3-160; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng, có gắn sim số 0918.071.235, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, gắn sim số 0367.258.224, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng được gắn sim số 0915.408.568, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3, màu đen, gắn sim số 0936.303.454, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSNS-TA ngày 24/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố các bị cáo Đỗ Thị X và Vũ Thị X phạm tội đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS; truy tố bị cáo Trần Thị N phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây nên, HĐXX thấy rằng: Hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, được thua bằng tiền của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đây là một tệ nạn xã hội đang diễn ra nhiều trong xã hội hiện nay. Đó cũng là nguyên nhân dẫn đến và gây nên nhiều hành vi phạm tội khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X, Trần Thị N và những đối tượng liên quan trong vụ án đã gây nên bất bình trong xã hội, gây nhiều xáo trộn trong đời sống sinh hoạt của cộng đồng dân cư. Bị cáo X đánh bạc với nhiều người, vào các ngày 16, 17/01/2019. Trong đó ngày 16/01/2019, bị cáo X đánh bạc với các bị cáo X, N và nhiều người khác với số tiền dùng đánh bạc là 68.660.850đ; bị cáo Vũ Thị X đánh bạc trái phép với bị cáo X số tiền dùng đánh bạc là 51.952.000đ; bị cáo Trần Thị N đánh bạc trái phép với bị cáo X số tiền dùng đánh bạc là 8.990.000đ. Do vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm minh theo quy định của BLHS nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa chung, nhằm góp phần ngăn chặn các tệ nạn xã hội khác trong xã hội đang có chiều hướng gia tăng, đặc biệt là tệ nạn đánh bạc dưới hình thức chơi lô, đề.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Các bị cáo khi phạm tội không có tình tiết tăng nặng TNHS; Các bị cáo đều thành khẩn khai báo toàn bộ những hành vi phạm tội cũng như những vấn đề khác có liên quan đến vụ án và sau đó các bị cáo cũng thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là những tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo X sau khi phạm tội và trong thời gian được tại ngoại bị cáo đã tự nguyện và tích cực hợp tác với CQĐT Công an huyện Thạch Thành, Thanh Hóa trong việc phát hiện, tố giác tội phạm (Văn bản đề nghị ngày 14/5/2019 của cơ quan CSĐT công an huyện Thạch Thành), gia đình bị cáo có ông nội là liệt sỹ. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Vũ Thị X có bố đẻ là người có công với cách mạng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Trần Thị N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến được quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận định trên, HĐXX nghĩ cần lên cho mỗi bị cáo một mức hình phạt phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Đối với các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X trước đây chưa phạm tội lần nào, chưa bị xử phạt hành chính và có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. HĐXX cũng xem xét: bị cáo X là người trực tiếp đánh bạc với các bị cáo Vũ Thị X, Trần Thị N và những người khác. Do vậy, HĐXX cần phân hóa vai trò của các bị cáo trong vụ án và lên cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Song bị cáo X có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS hơn bị cáo X. Do vậy, HĐXX giảm một phần hình phạt cho bị cáo và lên mức hình phạt đối với bị cáo X bằng bị cáo X và không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà lên cho các bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo và chấp hành hình phạt dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Đồng

thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật tốt.

Đối với bị cáo Trần Thị N: Có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa phạm tội, chưa bị xử phạt hành chính, có 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS tại khoản 2 quy định tại Điều 51 BLHS. Bị cáo chỉ vì nhận thức không đúng đắn, muốn có thu nhập cao nên bị cáo phạm tội. Do vậy, HĐXX cũng xem xét điều kiện và mức độ phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Do đó, HĐXX nghĩ cần lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và cho bị cáo chấp hành hình phạt dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: HĐXX xem xét: CQĐT Công an huyện Nga Sơn đã thu giữ một số tang vật của bị cáo X liên quan trực tiếp đến việc thực hiện tội phạm và một số tang vật của các bị cáo X, N và những người khác liên quan đến tội phạm. HĐXX xét những công cụ, phương tiện giá trị sử dụng đang còn thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; những công cụ, phương tiện giá trị sử dụng không còn thì tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

HĐXX xem xét cần truy thu số tiền dùng đánh bạc trái phép của các bị cáo và những người có liên quan khác để nộp ngân sách nhà nước. Cụ thể: Ngày 16/01/2019, bị cáo X và bị cáo X đánh bạc với nhau tổng số tiền là 51.952.000đ. Trong đó, bị cáo X dùng tiền mua số lô, số đề là 2.952.000đ và trúng thưởng là 49.000.000đ. Các bị cáo X và bị cáo X chưa thanh toán với nhau. Do vậy, cần truy thu đối với bị cáo X số tiền là 2.952.000đ (Hai triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng), truy thu của bị cáo X số tiền 46.048.000đ (Bốn mươi sáu triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Bị cáo X và bị cáo N đánh bạc với nhau tổng số tiền là 8.990.000đ, bị cáo N đã thanh toán cho bị cáo X. Do vậy, truy thu đối với bị cáo X số tiền 8.990.000đ (Tám triệu chín trăm chín mươi chín nghìn đồng);

Bị cáo X và anh Phạm Văn S đánh bạc với nhau tổng số tiền là 3.883.700đ. Trong đó, anh S dùng tiền mua số lô, số đề là 2.043.700đ và trúng thưởng số tiền 1.840.000đ. Bị cáo X và anh S chưa thanh toán cho nhau. Do vậy, cần truy thu đối với bị cáo X số tiền là 1.840.000đ (Một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), truy thu của anh S số tiền 2.043.700đ (Hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm đồng);

Bị cáo X và anh Nguyễn Văn T đánh bạc với nhau tổng số tiền là 3.791.350đ. Trong đó, anh T dùng tiền mua số lô, số đề là 2.291.350đ và trúng thưởng số tiền 1.500.000đ. Bị cáo X và anh T chưa thanh toán cho nhau. Do vậy, cần truy thu đối với bị cáo X số tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), truy thu của anh T số tiền 2.291.350đ (hai triệu hai trăm chín mươi một nghìn ba trăm năm mươi đồng);

Ngày 17/01/2019, bị cáo X và bà Trần Thị T đánh bạc với nhau tổng số tiền là 700.000đ. Trong đó, bà T dùng tiền mua số lô, số đề là 700.000đ thì bị bắt quả tang. Do vậy, cần truy thu đối với bà Trần Thị T số tiền là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng);

Bị cáo X còn đánh bạc qua tài khoản zalo số tiền 51.100đ và 43.800đ nhưng không xác định được người đánh bạc với bị cáo X nên HĐXX không xem xét.

Như vậy, truy thu đối với bị cáo X tổng số tiền là 58.378.000đ (Năm mươi tám triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

[6] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của KSV đối với các bị cáo là phù hợp, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án, lời khai, lời trình bày trung thực, người làm chứng cam đoan không khai báo gian dối; đối với các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của bản thân, lời nói sau cùng của các bị cáo: xin HĐXX cho các bị cáo mức án thấp nhất và chấp hành tại địa phương nơi cư trú để cải tạo thành công dân chấp hành pháp luật tốt.

[7] HĐXX nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Đỗ Thị X;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Vũ Thị X;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Trần Thị N.

- Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X, Trần Thị N phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Đỗ Thị X 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

+ Bị cáo Vũ Thị X 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

+ Bị cáo Trần Thị N 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X, Trần Thị N cho UBND xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trông hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLHS:

Tịch thu và tiêu hủy: 08 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực xanh; 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu mực đỏ; 01 bút bi màu vàng đen; 01 quyển sổ bìa cứng màu đỏ, 01 quyển sổ bìa màu đen, góc trên cùng có bên phải có dòng chữ Business.B3-160.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio JS-20TS; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng, có gắn sim số 0918.071.235, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, gắn sim số 0367.258.224, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng được gắn sim số 0915.408.568, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3, màu đen, gắn sim số 0936.303.454, đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa).

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền cụ thể như sau: Truy thu của bị cáo X số tiền 58.378.000đ (Năm mươi tám triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng); Truy thu của bị cáo X 2.952.000đ (Hai triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng); Truy thu của anh Phạm Văn S 2.043.700đ (hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm đồng); Truy thu của anh Nguyễn Văn T 2.291.350đ (Hai triệu hai trăm chín mươi một nghìn ba trăm năm mươi đồng); Truy thu của bà Trần Thị T 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Các bị cáo Đỗ Thị X, Vũ Thị X, Trần Thị N, mỗi bị cáo phải nộp án phí HSST là 200.000đ.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Phạm Văn S và bà Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Tạ Văn Tuyền